

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2022/HS-PT
Ngày 26-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hà

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hữu Trường

Bà Bùi Thị Thu Hằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trương Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2022/TLPT- HS ngày 20 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Thị Tâm do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HS-ST ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Kiến An, thành phố Hải Phòng.

- Bị cáo kháng cáo: Phạm Thị Tâm, sinh ngày 14 tháng 9 năm 1989, tại Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ 5, phường Trần Thành Ngọ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; hiện tạm trú: 1/308 phường Ngọc Sơn, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phạm Văn Lập và bà Nguyễn Thị Tới; có chồng là Hoàng Ngọc Sỹ và hai con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giam ngày 11/12/2019, đến ngày 24/12/2019 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh và từ ngày 15/01/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại kháng cáo: Ông Vũ Đức Toan; địa chỉ: Số 880 Trần Nhân Tông, phường Văn Đẩu, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng:

+ Bà Lê Thị Thủy, vắng mặt;

- + Ông Phạm Văn Lập, có mặt;
- + Ông Bùi Văn Cường, có mặt;
- + Bà Nguyễn Thị Tới, có mặt;
- + Ông Nguyễn Văn Hoàng - Cán bộ Công an phường Văn Đầu, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, vắng mặt;
- + Ông Nguyễn Xuân Đang - Cán bộ Công an phường Văn Đầu, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, vắng mặt;
- + Ông Nguyễn Cao Cường - Phó trưởng Công an phường Văn Đầu, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, vắng mặt;
- + Ông Dương Đức Đông - Phó trưởng Công an phường Văn Đầu, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, vắng mặt;
- + Bà Nguyễn Thị Phương Lan - Điều tra viên công an quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; có mặt;
- + Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Điều tra viên công an quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; có mặt;
- + Ông Hoàng Quang Anh - Cán bộ điều tra công an quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ việc tranh chấp một phần quyền sử dụng đất phía sau nhà giữa gia đình ông Vũ Đức Toan và gia đình ông Phạm Văn Lập (sinh năm 1959, ở số nhà 882 Trần Nhân Tông, phường Văn Đầu, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng).

Khoảng 09 giờ ngày 10/01/2018, vợ chồng ông Toan thuê đội thợ xây của ông Trần Thanh Hùng (sinh năm 1963, trú tại tổ Đẩu Vũ, phường Văn Đầu, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng) đến xây dựng tường bao giáp ranh với nhà ông Phạm Văn Lập. Khi đội thợ xây của ông Hùng tiến hành xác định mốc giới để xây thì gia đình ông Lập ngăn cản, không cho xây dựng. Ông Hùng gọi vợ chồng ông Toan đến xác định mốc giới để đội xây của ông tiến hành xây. Khi ông Toan cùng vợ là bà Lê Thị Thủy (sinh năm 1964, trú tại số 880 Trần Nhân Tông, phường Văn Đầu, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng) đến để cắm mốc giới thì giữa gia đình ông Phạm Văn Lập, bà Nguyễn Thị Tới và vợ chồng ông Vũ Đức Toan, bà Lê Thị Thủy xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, ông Toan tiếp tục ra đóng cọc để xác định mốc giới. Lúc đầu, Phạm Thị Tâm (con gái ông Lập) 02 tay cầm 02 chiếc gậy khua đi khua lại không cho ông Toan đóng cọc. Khi ông Toan đóng cọc, Tâm cầm chiếc gỗ bằng tay phải đập 01 nhát vào mu bàn tay trái của ông Toan. Sau một hồi giằng co, Tâm tiếp tục dùng chiếc gậy gỗ trên đập liên tiếp vào cánh tay trái của ông Toan. Sau đó, hai bên được Công an phường Văn Đầu (Gồm ông Nguyễn Cao Cường, ông Nguyễn Xuân Đang, ông Nguyễn Văn Hoàng, ông Dương Đức Đông) can ngăn và ra về.

Diễn biến sự việc có bà Trần Thị Thanh Nhân (Là người trong nhóm thợ xây), bà Lê Thị Thủy (là vợ ông Toan), ông Nguyễn Cao Cường và ông Nguyễn Xuân Đang (Đều là Công an phường Văn Dầu) là những người trực tiếp chứng kiến Phạm Thị Tâm sử dụng gậy gỗ đập vào mu bàn tay trái của ông Toan. Tuy nhiên những người làm chứng này đều không nhìn thấy hoặc không biết ông Toan có bị thương hay không. Bà Thủy là vợ ông Toan khai khi về nhà ông Toan thấy tay đau buốt, sưng nên mới đi khám.

Ông Bùi Bá Cường (Là người làm thuê cho nhà ông Lập) khai có nhìn thấy Tâm cầm que khua đi khua lại, không nhìn thấy Tâm đập que vào tay ông Toan.

Bà Nguyễn Thị Tới (Là mẹ đẻ của bị cáo Tâm) khai: Tâm không đánh ông Toan mà Tâm bị ông Toan và bà Thủy đánh.

Một số người làm chứng như ông Trần Thanh Hùng, ông Đặng Văn Trung (Kiên), bà Nguyễn Thị Bích Thủy (Là nhóm thợ xây); ông Nguyễn Văn Hoàng, ông Dương Đức Đông (Là Công an phường Văn Dầu); ông Phạm Văn Lập (là bố đẻ của bị cáo Tâm) đều có mặt tại hiện trường nhưng không trực tiếp chứng kiến sự việc hai bên xảy ra xô sát, gây thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 58/2018/TgT ngày 02/02/2018 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: *“Nạn nhân bị chấn thương gây sưng tím cánh tay, mu tay trái và gãy xương bàn III tay trái đã được điều trị đang dần ổn định. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do chấn thương gãy xương bàn III tay trái là 08%. Bầm tím tay trái sẽ khỏi hoàn toàn và không có hướng dẫn tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong Thông tư hiện hành. Các thương tích trên có đặc điểm do vật tày tác động trực tiếp gây nên.”*

Ngày 11/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An có công văn số 159/CV đề nghị Trung tâm pháp y thành phố Hải Phòng cung cấp về thời gian hình thành thương tích của ông Vũ Đức Toan.

Tại Công văn số 64-CV/2018 ngày 19/6/2018 của Trung tâm pháp y thành phố Hải Phòng trả lời như sau: *Nạn nhân Vũ Đức Toan bị chấn thương bàn tay trái gây gãy xương đốt bàn III tay trái. Khi nạn nhân khám điều trị tại bệnh viện Kiến An vào ngày 11 và 12/01/2018 được xác định vùng mu tay trái sưng tím, ấn đau chói xương đốt bàn III. Chụp Xquang xác định có gãy đốt bàn III tay trái (tức là gãy mới). Khi giám định vào ngày 26/01/2018, Trung tâm Pháp y Hải Phòng đã cho chụp Xquang lại bàn tay trái cũng có hình ảnh gãy mới đốt bàn III tay trái đang can xương. Như vậy thời gian nạn nhân bị chấn thương gãy xương bàn III tay trái tương đối phù hợp với thời gian xảy ra vụ xô xát vào ngày 10/01/2018.*

Diễn biến vụ việc đã được chị Trần Thị Thanh Nhân (sinh năm 1981, trú tại tổ Đầu Phượng 3, phường Văn Dầu, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng) là người dẫn đội xây đến, sử dụng điện thoại để quay lại, sau đó đã sao chép cho bà Thủy và xóa đi. Ngày 24/01/2019, bà Thủy đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An 01 USB bên trong có video mà bà Thủy đã sao chép lại từ điện thoại của chị Nhân.

Tại Kết luận giám định số 1586/C09-P6 ngày 02/4/2019 của Viện Khoa học

hình sự Bộ Công an kết luận: “Không phát hiện dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa trong nội dung tập tin video gửi giám định”

Tại Kết luận giám định số 5037/C09-P6 ngày 09/9/2019 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *Nhận thấy hình ảnh khuôn mặt người phụ nữ có các đặc điểm: Tóc dài màu hung vàng; mặc áo khoác phao (có mũ) màu đen, viền mũ có lông vàng; đầu đội mũ bảo hiểm màu trắng có lưỡi trai đen, đeo khẩu trang màu xanh để dưới cằm; mặc quần dài màu đen trong mẫu cần giám định xuất hiện tại các thời điểm 03 phút 40 giây, 04 phút 23 giây, 05 phút 30 giây và hình ảnh khuôn mặt của Phạm Thị Tâm trong mẫu so sánh là đồng nhất với tỷ lệ chính xác là 81%.*

Tại bản kết luận giám định số 319/KLGD ngày 14/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: *01 (Một) tập tin video có phần mở rộng “MP4” dung lượng 1,66GB được lưu trong USB nhãn hiệu Apacer, màu đen có móc cài màu xanh, dung lượng 16GB đã qua sử dụng (Ký hiệu A) không bị cắt ghép chỉnh sửa; Đối tượng có 03 lần sử dụng đồ vật có dạng thanh dài hình trụ tròn, màu nâu đen tác động về phía tay trái của ông Vũ Đức Toàn tại các thời điểm: 00:03:31, 00:04:12, 00:04:13 theo thời lượng video. Trích xuất hình ảnh đồ vật, đối tượng có đặc điểm như mô tả trong trưng cầu giám định (Có Phụ lục kèm theo); Các ảnh được đánh số bút lục 871, 872, 873, 874 được sao chụp từ tập tin video gửi giám định; Hình ảnh đánh bút lục 875 không phải sao chụp từ tập tin video gửi giám định.*

Tại bản kết luận giám định số 2223/C09-P6 ngày 23/5/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận:

- Người phụ nữ (ký hiệu: Nữ 1 tóc dài hung vàng, mặc áo khoác phao màu đen, viền mũ có lông màu vàng, đầu đội mũ bảo hiểm trắng có lưỡi trai, đeo khăn khẩu trang màu xanh để dưới cằm, mặc quần dài màu đen) đã sử dụng một trong các công cụ sau:

+ Thanh dài (giống kim loại), rỗng, hình dạng: hình hộp chữ nhật, màu sắc: xám trắng.

+ Thanh dài (giống gỗ), đặc, hình dạng: trụ tròn, màu sắc: nâu.

+ Thanh dẹp (giống gỗ), đặc, màu sắc: vàng nhạt.

- Các công cụ này là các vật tày.

Ngày 06/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Kiến An đã có công văn đề nghị Viện khoa học hình sự - Bộ Công an trả lời bổ sung về kích thước của các công cụ và làm rõ hơn về màu sắc của các công cụ nêu trên.

Tại công văn số 2891/C09 - P06 ngày 13/10/2021 của Viện khoa học hình sự trả lời như sau: *Không có cơ sở để xác định cụ thể kích thước của các công cụ đã nêu trong Kết luận giám định số 2223/C09-P06 ngày 23/5/2021. Kết luận về màu sắc của các công cụ trong Kết luận giám định số 2223/C09-P06 ngày 23/5/2021, là cảm nhận thị giác và được diễn đạt bằng những từ ngữ mô tả mang tính chủ quan của mỗi giám định viên.*

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 12/2022/HS-ST ngày 08 tháng 4 năm 2022, Tòa án nhân dân quận Kiến An đã quyết định: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Thị Tâm 09 (*chín*) tháng tù về tội: "*Cố ý gây thương tích*". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày bắt thi hành án, trừ cho bị cáo 13 ngày bị tạm giam (từ ngày 11/12/2019 đến ngày 24/12/2019).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về phần dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/4/2022, bị hại Vũ Đức Toàn kháng cáo đề nghị tăng hình phạt và tăng phần bồi thường trách nhiệm dân sự. Ngày 15/4/2022 bị cáo Phạm Thị Tâm kháng cáo toàn bộ nội dung bản án sơ thẩm đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xem xét lại nội dung vụ án.

Tại giai đoạn phúc thẩm, bị hại vẫn giữ nguyên kháng cáo.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày cho rằng mình bị oan, vì không thực hiện hành vi đánh vào tay ông Toàn.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và mức hình phạt như trên là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo và luật sư không đưa ra được tình tiết **mới** cũng như căn cứ để **làm cơ sở, căn cứ kháng cáo**. Đối với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo cho rằng cần hủy Bản án sơ thẩm để điều tra lại vụ án, Kiểm sát viên xác định việc điều tra, truy tố, xét xử của cấp sơ thẩm thực hiện đầy đủ, đúng quy định. **Bị cáo và luật sư không viện dẫn được các căn cứ pháp lý để yêu cầu** hủy bản án để điều tra lại. Đối với yêu cầu kháng cáo của bị hại tăng hình phạt, tăng mức bồi thường, tại phiên tòa phúc thẩm bị hại không cung cấp được tài liệu thêm, Bản án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo cũng như đánh giá, phân tích đầy đủ trách nhiệm dân sự của bị cáo, do vậy cũng không có căn cứ để tăng phần bồi thường dân sự. Từ phân tích trên, Viện kiểm sát đề nghị HĐXX bác kháng cáo của bị cáo, bị hại giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa, quan điểm người bào chữa cho bị cáo trong quá trình điều tra vụ án, cơ quan điều tra đã không khách quan, vi phạm tố tụng, quá trình điều tra vụ án quá dài. Trong quá trình điều tra, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo đã đề nghị giám định lại thương tích của bị hại nhưng không được chấp nhận. Đoạn Video clip là căn cứ để các cơ quan tố tụng xác định bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có bản gốc, không thể hiện ngày ghi hình. Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 355 bộ luật tố tụng hình sự xem xét hủy Bản án sơ thẩm, trả hồ sơ điều tra bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Đơn kháng cáo của bị hại Vũ Đức Toan, bị cáo Phạm Thị Tâm gửi Tòa án trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử phúc thẩm thụ lý giải quyết.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, theo quy định tại Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử.

[2] Trong quá trình điều tra, Biên bản làm việc ngày 10/01/2018 do công an phường Văn Đầu lập không thể hiện đầy đủ nội dung sự việc. Khi Công an phường Văn Đầu chuyển hồ sơ vụ việc không chuyển Biên bản làm việc lập khi xảy ra vụ việc; Cơ quan cảnh sát điều tra không yêu cầu chuyển ngay Biên bản làm việc lập khi xảy ra vụ việc là có thiếu sót cần rút kinh nghiệm. Tuy nhiên, những sai sót nêu trên không làm thay đổi bản chất của sự việc. Quá trình truy tố, xét xử Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về tội danh và khung hình phạt:

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Thị Tâm không thừa nhận gây thương tích cho ông Vũ Đức Toan. Xét lời khai của Tâm và của một số người trong gia đình Tâm tại phiên tòa về hành vi của Tâm không thống nhất, có nhiều mâu thuẫn so với các lời khai ban đầu của chính họ. Căn cứ lời khai của bị hại và một số người có mặt tại hiện trường; kết quả giám định pháp y về thương tích; vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét công khai tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng từ 9 giờ 30 phút, ngày 10/01/2018; địa điểm tại phần đất phía sau giáp ranh giữa nhà số 880 và 882 đường Trần Nhân Tông, phường Văn Đầu, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, xảy ra việc tranh chấp đất đai giữa gia đình ông Vũ Đức Toan và gia đình ông Phạm Văn Lập, quá trình tranh chấp hai bên có xảy ra cãi cọ, xô xát. Bị cáo Phạm Thị Tâm là người tham gia trong vụ việc trên và đã có hành vi sử dụng gây gỗ gây thương tích cho ông Vũ Đức Toan. Kết quả giám định cho thấy ông Toan bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ là 08%. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Phạm Thị Tâm về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng qui định của pháp luật.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người phạm tội tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại, bị cáo có mẹ chồng là bà Lê Thị Thủy là người có công với

cách mạng; đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- *Xét kháng cáo của bị cáo, bị hại:*

[6] Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi phạm tội, cũng như xem xét đầy đủ về nhân thân, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo trong khung hình phạt là thỏa đáng, không nhẹ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cũng như người bào chữa của bị cáo không xuất trình thêm tình tiết mới, căn cứ mới để xác định các cơ quan tố tụng cấp sơ thẩm thực hiện hành vi điều tra, truy tố, xét xử không khách quan, vi phạm nghiêm trọng pháp luật dẫn đến oan sai cho bị cáo. Từ phân tích như trên, Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ hủy bản án sơ thẩm trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

[7] Bị hại cho rằng mức hình phạt của bị cáo là quá nhẹ, không đủ sức răn đe, phòng ngừa tội phạm chung; cũng như đề nghị xem xét lại về phần trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo Tâm bồi thường cho bị hại tổn thất về tinh thần là 5 tháng lương cơ bản $\times 1.390.000$ đồng = 6.950.000 đồng. Xét, như phân tích ở mục [6] thì mức hình phạt bản án sơ thẩm đối với bị cáo là thỏa đáng. Mặt khác, nguyên nhân dẫn đến hành vi gây thương tích của bị cáo Tâm là do hai bên gia đình có mâu thuẫn, tranh chấp đất đai, hai bên lời qua, tiếng lại sau đó mới xảy ra xô xát; thương tích của bị hại nhẹ, tổn thất về tinh thần không lớn. Do đó, không có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo của bị hại.

[8] Các nội dung khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành.

[9] *Về án phí phúc thẩm:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356; Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Phạm Thị Tâm 09 (Chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Trừ cho bị cáo 13 ngày bị tạm giam (từ ngày 11/12/2019 đến ngày 24/12/2019), bị cáo còn phải chấp hành 08 tháng 17 ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Cấm bị cáo đi khỏi nơi cư trú để đảm bảo việc thi hành án.

- *Về án phí*: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Phạm Thị Tâm phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm;

- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành.

- Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

- *Về quyền yêu cầu thi hành án*: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TPHP;
- Cơ quan THAHS quận Lê Chân;
- Công an quận Lê Chân;
- VKSND quận Lê Chân;
- TAND quận Lê Chân;
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 TANDTC;
- PV06 Công an TPHP;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo; bị hại
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Mạnh Hà

